

NGHI LỄ TRONG SINH ĐẺ VÀ NUÔI DẠY CON CỦA NGƯỜI MƯỜNG Ở XÃ CẨM LƯƠNG, HUYỆN CẨM THỦY, TỈNH THANH HÓA

ThS. Hà Diệu Thu
Học viện Chính trị khu vực IV

Tóm tắt: Bài viết tìm hiểu về nghi lễ sinh đẻ và nuôi dạy con của người Mường ở xã Cẩm Lương, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa cũng như những biến đổi của các nghi lễ này trong bối cảnh hiện nay trên các khía cạnh: quan niệm, kiêng kỵ và nghi lễ. Qua kết quả nghiên cứu cho thấy, gần đây người Mường ở xã Cẩm Lương đã có nhận thức tiến bộ hơn về chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ; đồng thời biết học hỏi, tiếp thu những kiến thức mới về cách phòng, chữa bệnh cũng như bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cho sản phụ và trẻ em. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất một số giải pháp nhằm góp phần bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa trong nghi lễ sinh đẻ và nuôi dạy con của người Mường.

Từ khóa: Nghi lễ, sinh đẻ, nuôi dạy con, người Mường, Cẩm Lương, Cẩm Thủy.

Abstract: This article examines the birth and child-rearing rituals of the Muong people in Cam Luong commune, Cam Thuy district, Thanh Hoa province, and the changes in the contemporary context. It analyzes the following aspects of rituals and changes: the perceptions, taboos, and rites. The findings of this research show that the Muong people in Cam Luong commune have a better awareness of the health care for women. They also have gained new knowledge and begun new practices of child and maternal care. This article therefore recommends some solutions for preserving and promoting the birth and child-rearing rituals as the cultural heritage of the Muong people.

Keywords: Ritual, Birth, Child-rearing, Muong people, Cam Luong, Cam Thuy.

Ngày nhận bài: 9/7/2020; ngày gửi phản biện: 31/8/2020; ngày duyệt đăng: 4/10/2020

Mở đầu

Dân tộc Mường đã cư trú ở huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa từ lâu đời và có tỷ lệ dân số cao thứ hai toàn huyện, với 53.800 người, chiếm 52% dân số của huyện. Riêng xã Cẩm Lương hiện có 2.415 người Mường cư trú, trong đó nam: 1.211 người, nữ: 1.204 người¹. Hiện nay, văn hóa truyền thống nói chung và nghi lễ trong sinh đẻ, nuôi dạy con của người Mường ở xã Cẩm Lương đang có sự biến đổi mạnh mẽ do quá trình cộng cư, giao thoa

¹ Số liệu báo cáo về dân số của công an xã Cẩm Lương, năm 2019.

văn hóa với các tộc người trong khu vực, nhất là với người Việt và người Thái. Ngoài ra, sự phát triển du lịch và tác động của dự án thủy điện Cẩm Thủy 1, Cẩm Thủy 2 trong thời gian qua cũng đã và đang có những ảnh hưởng sâu sắc đến đời sống văn hóa của người dân. Dựa vào một số tài liệu đã công bố và kết quả nghiên cứu thực địa vào năm 2018, bài viết tìm hiểu về nghi lễ sinh đẻ, nuôi dạy con và những biến đổi trong các nghi lễ đó của người Mường ở xã Cẩm Lương, huyện Cẩm Thủy.

1. Nghi lễ sinh đẻ, nuôi dạy con trong truyền thống

1.1. Quan niệm về sinh đẻ và con cái

Người Mường ở xã Cẩm Lương rất coi trọng và quan tâm đến việc sinh đẻ, nuôi dạy con cái. Sau khi cưới, sinh được một đứa trẻ là mong muốn của mọi đôi vợ chồng và gia đình. Đối với ông bà, đứa trẻ ra đời khiến họ vui mừng vì nòi giống tiếp tục được duy trì, có người tiếp nối thờ cúng tổ tiên, nối dõi tông đường (Nguyễn Thị Song Hà, 2011). Theo quan niệm của người Mường ở đây, một gia đình được coi là hạnh phúc chỉ khi vợ chồng có nhiều con, nhất là đông con trai. Họ cho rằng, đông con để khẳng định vị thế của gia đình với dòng họ và làng bản; có thêm người lao động và phụng dưỡng cha mẹ khi tuổi già. Gia đình nhiều con trai sẽ được mời tham gia vào các công việc hệ trọng của làng như khởi công dựng nhà mới, làm mai mối hoặc công việc chung khác,... Những gia đình không có con trai thì phải chọn người ở rể - người trong các gia đình có đông anh em trai. Người con rể được nhập vào họ nhà gái, khi bố mẹ vợ chết thì rể được coi là chủ nhà và phải chăm lo việc thờ cúng tổ tiên nhà vợ, lo toan công việc và được thừa kế toàn bộ gia tài, ruộng vườn của cha mẹ vợ. Tuy nhiên, các gia đình người Mường cũng mong muốn có cả con trai và con gái, nhất là phụ nữ Mường vẫn thích có con gái để gần gũi, chuyện trò, đỡ đàn việc nhà và nhờ cậy lúc ốm đau.

Người Mường quan niệm, những đôi vợ chồng lấy nhau mà không có con là do sống không nhân đức hoặc kiếp trước có nhiều tội ác nên bị thần linh trừng phạt. Gia đình nào không có con thì hai vợ chồng, bố mẹ luôn lo lắng phải sống trong cô đơn, không có người trông nom khi tuổi già sức yếu. Đặc biệt, người phụ nữ không có con thường bị gia đình, dòng họ nhà chồng chê cười rằng “*Gái có con như đòn có mấu, gái không con như bậu ở nhờ*”. Nếu vợ chồng lấy nhau mà sau 1 - 2 vẫn năm chưa có con thì họ chữa bằng thuốc nam hoặc tìm thầy cúng để cầu xin con. Sau một thời gian vẫn không có con, họ sẽ xin con nuôi. Theo Cao Sơn Hải (2013), ở vùng Mường Thanh Hóa, trường hợp nhận và cho con nuôi phần lớn đều có quan hệ với bên nội hoặc bên ngoại đối với người mẹ nuôi. Nhiều trường hợp là con của anh chị, chú bác trong dòng họ, anh em có quan hệ huyết thống và hơn 80% con nuôi là con trai.

1.2. Những kiêng kỵ trong giai đoạn mang thai

Theo tập tục của người Mường ở xã Cẩm Lương, phụ nữ trong thời kỳ mang thai mặc dù vẫn gánh vác các công việc bình thường, nhưng chủ yếu phải nhẹ nhàng. Đặc biệt, họ

phải luôn vui vẻ, tránh bực tức, nóng giận, hạn chế những công việc nặng nhọc và không được vói tay quá cao để tránh sảy thai. Họ phải kiêng một số thức ăn để giữ gìn sức khỏe cho bản thân và em bé như: không ăn thịt các con vật bị chết, kiêng ăn ốc để con có răng, kiêng ăn măng để chân tay của con có ống, kiêng uống nước đựng trong ống bương chắt vát đầu vì sợ em bé sinh ra sẽ bị sứt môi, kiêng ăn thịt dê đực và vịt đực,...

Ngoài kiêng trong ăn uống, phụ nữ Mường còn kiêng nhảy qua hồ nước vì sợ sa sẩy; không được chặt, kéo dây mây, dây rừng vì sợ đứa con sinh ra bị co giật; tránh ngồi ở bậc thang lên nhà sàn; không được lội xuống ruộng vào mùa cấy; không được tham gia vào các lễ hội và các nghi thức cúng tế của làng, xóm; kiêng đi dự đám cưới vì sợ em bé sinh ra sau này sẽ kém duyên; kiêng dự đám tang bởi lo sợ nhiễm khí âm, khí lạnh từ người chết sẽ ảnh hưởng tới thai nhi;...

1.3. Tập quán khi sinh con

Theo tập quán của người Mường, phụ nữ phải sinh con ở nhà chồng. Nếu có trường hợp sinh ở nhà cha mẹ đẻ thì phải sinh ở dưới nhà sàn nhà, bởi quan niệm nếu đẻ máu của dòng họ khác rơi trong nhà mình sẽ đem lại cho gia đình nhiều rủi ro.

Giống như nhiều vùng Mường khác, phụ nữ Mường ở xã Cẩm Lương thường sinh con bên cạnh bếp lửa và đẻ ngồi. Đến ngày sinh nở, người nhà phải đi nhờ bà đỡ đến giúp. Khi mới chào đời, đứa trẻ được cắt rốn bằng mảnh sành đã qua tẩy trùng sạch (Cao Sơn Hải, 2013). Cũng có một số nơi, người Mường cắt rốn cho trẻ bằng một thanh nứa lấy từ trên mái nhà phía trước nếu đẻ con trai, lấy từ mái nhà phía sau nếu là con gái. Bởi trong quan niệm của người Mường, gian nhà phía trước là gian dành riêng cho nam giới, gian nhà phía sau dành cho nữ giới (Nguyễn Ngọc Thanh, 2005). Trường hợp này cũng giống như người Mường ở huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, còn người Mường ở Hòa Bình lại không phân biệt như vậy. Sau khi cắt rốn xong, thanh nứa được giắt lên mái nhà. Đứa bé được lau bằng vải mềm, cuốn tã lót rồi đặt vào một cái nia có lót lá chuối đã hơi qua lửa.

1.4. Thời gian ở cữ và nuôi con nhỏ

Sau khi sinh xong, sản phụ được đặt nằm cạnh bếp lửa, xung quanh có quây chắn, màn tạo thành buồng. Theo phong tục của người Mường, nếu sinh con đầu lòng, sản phụ phải nằm cạnh bếp lửa một tháng, nếu là con thứ hai, thứ ba thì chỉ nằm cạnh bếp lửa 15 - 20 ngày.

Trong nhà có sản phụ mới sinh, người Mường thường treo một cành ớt chỉ thiên đỏ hoặc cành gai sắc ở ngoài cửa cầu thang lên nhà sàn để báo trong nhà có sản phụ mới sinh, kiêng những người lạ đi vào (Cao Sơn Hải, năm 2014). Đẻ xong, sản phụ được cho uống một bát thuốc lá cây rừng có tác dụng tiêu máu độc. Đứa trẻ nằm trên giường cữ với mẹ và khi người mẹ cảm thấy sức khỏe tốt mới cho con bú. Suốt thời kỳ kiêng cữ, sản phụ chỉ được ăn cơm với muối nướng, không được ăn những món mùi tanh như cá, tôm, ốc, lươn,... Trong

thời gian nằm cạnh bếp lửa, sản phụ ở yên trong buồng của mình, nếu muốn ra khỏi chỗ nằm phải mang theo con dao để trừ tà ma.

Thấy trẻ đầy cữ, tức bé trai sinh ra được 7 ngày và bé gái được 9 ngày tuổi, gia đình làm lễ *Pảo com đủ* để cúng bà mụ và tạ ơn vua bếp. Lễ vật trong lễ này gồm một con lợn nhỏ để cúng vua bếp, 7 bát nước thuốc nếu đứa trẻ là trai hoặc 9 bát nếu bé là gái. Sau khi làm lễ xong, sản phụ phải uống một ít nước trong mỗi bát thuốc để cầu cho em bé luôn mạnh khỏe. Đứa trẻ sinh ra tròn một tháng thì gia đình làm lễ *ăn mừng thôn* tức lễ đầy tháng, được người Mường ở xã Cẩm Lương tổ chức rất lớn. Vào ngày này, gia đình mời họ hàng, làng xóm tới dự và bày cỗ ăn uống. Theo tục lệ, những người được mời tới dự thường đem theo 5 tấm vải tự dệt cùng 1 con gà làm quà tặng cho em bé, phải buộc chỉ vào cổ tay của em bé để chúc phúc cho bé. Cũng trong ngày này, em bé sẽ được ông bà nội đặt tên. Người Mường ở xã Cẩm Lương rất chú trọng lễ đặt tên cho bé. Theo quan niệm của họ, trước khi đặt tên cho đứa trẻ phải hỏi bên nội, bên ngoại xem ba đời có ai mang tên ấy không, nếu đã có thì phải lựa chọn tên khác. Xưa kia, tên của người Mường thường chỉ dùng trong ghi chép sổ sách hành chính, gọi vía lúc ốm đau, còn trong sinh hoạt hàng ngày lúc còn nhỏ thường gọi là thằng cu, thằng cò, con chém, con hĩm; lớn lên gọi theo thứ tự của đứa con trong gia đình.

Khi trẻ tròn hai tuổi, ông bà ngoại làm lễ cầu vía cho cháu. Theo nhà nghiên cứu Cao Sơn Hải (2013), nhà ngoại thường đi làm vía cho cháu vào đầu thời điểm thu hoạch vụ mùa xong, tức tháng Một hoặc nửa đầu tháng Chạp. Sau khi hai nhà thống nhất ngày làm vía, những người bên nhà ngoại, ông舅 - người đã làm舅 cho đôi vợ chồng trước đây và thanh niên trai gái kiêng gán lễ vật sang nhà nội thăm cháu. Lễ vật của nhà ngoại đi làm vía cho cháu bao gồm: 2 thúng gạo nếp, 1 thúng bánh chưng, 10 chai rượu, 1 con lợn, 2 con gà, 1 cái áo, 1 vòng bạc đeo cổ. Bên nhà nội cũng lo sắm sửa đồ lễ và đón khách, gồm: 1 con lợn, 3 chĩnh rượu cần và gạo nếp đồ xôi đủ ăn cho cả đám làm vía. Ngoài các thành viên trong gia đình, họ còn mời thêm người trong họ hàng, làng xóm đến dự lễ. Lễ vật cúng vía cho cháu ngoại của người Mường được bày ra hai mâm: mâm cúng tổ tiên và mâm cỗ vía. Các bước của lễ làm vía gồm: gọi tên vía, lý do làm vía; gọi, đỡ vía về ăn cỗ; mời vía ăn cỗ; dặn vía trước khi ăn xong phải nhập thân gốc; ru vía ngủ có mộng đẹp; buộc chỉ cổ tay; ông bà ngoại mặc áo và đeo vòng cổ cho cháu. Sau các nghi lễ làm vía của bên ngoại xong, đại diện bên nội sẽ mời tất cả mọi người có mặt tại buổi lễ cùng ăn uống vui vẻ.

Ở xã Cẩm Lương, tất cả các gia đình khi cho trẻ nhỏ ra khỏi nhà đều lấy than củi bôi một vệt nhỏ lên trán em bé với ngụ ý để bà mụ không lạc đường mà luôn ở bên cạnh che chở cho em bé. Nếu đi ra ngoài về mà đứa trẻ lười ăn, gia đình sẽ đi gọi vía (*hóc wái*) cho trẻ, với các lễ vật gồm 1 nắm cơm, 1 quả trứng, 1 vọt cá. Họ mang lễ vật đến ngã ba đường để làm lễ cúng gọi vía về.

Khi chăm sóc con nhỏ, ngoài bú sữa mẹ, từ ba tháng trở đi, đứa bé được cho ăn thêm nước cháo, bột loãng quấy với nước thịt, rau hoặc ăn cơm đã được nhai nhuyễn. Khi người mẹ

đi làm, em bé được người nhà cho ăn cơm nhai là chủ yếu; họ cho rằng ăn cơm nhai giúp đứa trẻ no lâu, nhanh lớn và sẽ cho ăn đến khi trẻ được một tuổi. Chăm sóc trẻ đoạn trước một tuổi chiếm khá nhiều thời gian của người mẹ và những người trong nhà, vì đây là khoảng thời gian sức đề kháng của trẻ còn yếu nên dễ mắc nhiều bệnh. Nếu bị đau ốm, trẻ em thường được gia đình cho uống thuốc lá từ cỏ cây lấy từ trên rừng; ốm nặng thì mời thầy đến làm lễ. Trong trường hợp trẻ hay quấy khóc, người ta thường làm một cái dù bằng giấy treo lơ lửng ngay chỗ trẻ nằm để xua đuổi tà ma.

Như vậy, thời gian từ mang thai đến sinh đẻ và chăm sóc trẻ nhỏ, người Mường ở xã Cẩm Lương có nhiều tập tục, kiêng kỵ và nghi lễ. Trong đó, họ sử dụng nhiều kinh nghiệm, tri thức dân gian để chăm sóc sức khỏe cho sản phụ và trẻ sơ sinh mà đến nay vẫn còn nguyên giá trị.

2. Biến đổi trong tập quán, nghi lễ sinh đẻ và nuôi dạy con

2.1. Biến đổi trong quan niệm

Hiện nay, giới trẻ người Mường đã có những quan niệm và nhận thức về sinh đẻ khác biệt với ông cha trước đây. Họ không quan niệm phải đẻ nhiều con, nhất là con trai để nối dõi; phần lớn thanh niên cho biết, sinh con trai hay gái không còn quan trọng mà chủ yếu là phải nuôi dạy con thành người tốt, có ích cho gia đình và xã hội: *“Em cũng thích có con trai, nhưng nếu sinh con gái thì em vẫn yêu thương, chăm sóc và dạy dỗ con từ nhỏ”* (PVS, nữ, 24 tuổi). Những cuộc vận động của chính quyền ở xã Cẩm Lương về sinh đẻ có kế hoạch, mỗi gia đình chỉ nên có hai con để chăm sóc và nuôi dạy cho tốt được đông đảo bà con người Mường nơi đây hưởng ứng và thực hiện. Bởi qua tuyên truyền, trên các phương tiện thông tin đại chúng, người dân cũng hiểu sinh nhiều con sẽ không có điều kiện chăm sóc, dạy dỗ các con chu đáo, các con ít được đến trường.

Hiện nay, phụ nữ Mường khi mang thai và sinh đẻ đã nhận được nhiều sự cảm thông và quan tâm hơn trước rất nhiều. Họ có thể tham gia vào những lễ nghi của gia đình, các hoạt động văn hóa cộng đồng, được chia sẻ tình cảm và giúp đỡ của mọi người. Những năm gần đây, hầu hết phụ nữ Mường ở xã Cẩm Lương đã đến trạm y tế xã, bệnh viện huyện để sinh đẻ nên hạn chế được tình trạng tử vong do sinh đẻ tại nhà như trước đây. Nếu trước kia họ quan niệm rằng, những người phụ nữ không có khả năng sinh con là ăn ở thất đức thì nay họ biết là do bệnh lý của người vợ hoặc chồng. Từ đó, họ nhận được sự quan tâm của gia đình, được giúp đỡ tìm kiếm thầy thuốc giỏi cũng như các loại thuốc để chữa trị. Bên cạnh đó, người chồng cũng có những suy nghĩ tích cực, không còn gây áp lực nặng nề đối với vợ, đã biết chia sẻ, động viên vợ chữa bệnh.

Kết quả khảo sát năm 2018 tại xã Cẩm Lương cho thấy, có 84,8% số người được hỏi cho rằng không nhất thiết phải sinh bằng được con trai, sinh con trai hay con gái đều được yêu quý và chăm sóc như nhau. Chỉ có 15,2% ý kiến là phải sinh bằng được con trai. Trong nhóm ý kiến này, điều quan trọng nhất là phải có con trai để nối dõi tông đường và chăm sóc

cha mẹ khi về già. Quan niệm con gái đi lấy chồng cha mẹ không được cậy nhờ cũng đã dần thay đổi. Đặc biệt, chỉ có 7,9% ý kiến vẫn cho rằng, nếu không có con trai sẽ bị mọi người trong cộng đồng chê cười và họ cảm thấy mặc cảm khi sinh ra toàn con gái.

Khi nghiên cứu tại thực địa, chúng tôi cũng quan tâm đến trường hợp phụ nữ Mường không lấy chồng nhưng sinh con ngoài giá thú. Khi được hỏi về vấn đề này, cán bộ phụ trách văn hóa xã Cẩm Lương cho biết: *“Ở Cẩm Lương chỉ có 1 - 2 hoàn cảnh như vậy nhưng bây giờ không bị xử phạt, đuổi ra khỏi bản làng như trước mà vẫn được gia đình yêu thương, mọi người trong làng giúp đỡ khi gặp khó khăn, chính quyền địa phương thường xuyên chia sẻ, động viên”*.

2.2. Biến đổi trong nghi lễ và kiêng kỵ

Xưa kia, việc chăm sóc thai phụ, sản phụ và trẻ em chủ yếu bằng thuốc nam kết hợp cúng vía, cúng đặt tên, cúng kéo cây si,... Gần đây, đã hạn chế thực hiện những nghi lễ này. Ngày trước, phụ nữ Mường phải kiêng kỵ nhiều khi mang thai và sinh con, từ việc đi lại, ăn uống, giao tiếp... đến tham gia vào sinh hoạt cộng đồng. Ngày nay, một số tập quán và kiêng kỵ vẫn còn, song đã có nhiều tiến bộ: thai phụ có thể ăn uống tất cả những thứ không làm ảnh hưởng đến sức khỏe; sản phụ có thể tự do đi lại trong nhà trong thời gian ở cữ; việc sinh con cạnh bếp lửa đã không còn được duy trì bởi theo họ, nằm gần bếp than rất nóng nực, nhất là vào mùa hè; hơn nữa trẻ dễ bị ngột ngạt; sản phụ sau khi đẻ không còn tuân thủ chế độ ăn uống kiêng như trước mà được cung cấp đầy đủ chất dinh dưỡng hơn, không còn tập quán uống nước lá cây rừng. Những trường hợp trẻ thiếu sữa, thay vì cho ăn cơm nhai như trước thì nay họ cho trẻ em uống thêm sữa,...

Biến đổi tích cực nhất trong tập quán sinh đẻ của người Mường ở xã Cẩm Lương hiện nay là phụ nữ được khám thai định kỳ và tiêm phòng đầy đủ. Nhiều cơ sở y tế trên địa bàn thị trấn Cẩm Thủy đã có máy siêu âm màu, thu hút sự quan tâm của nhiều chị em. Chị Mai Thị Phương ở thôn Lương Ngọc cho biết: *“Hồi em có thai cũng đi siêu âm vài lần, siêu âm có thể nhìn thấy em bé và có thể phát hiện được bệnh để kịp thời điều trị. Giờ phụ nữ có thai ở làng đều đi siêu âm cả”*. Có thể thấy, nhận thức và hành vi của phụ nữ Mường khi sinh con đã có nhiều tiến bộ, giúp cho sức khỏe của sản phụ và đứa trẻ trở nên tốt hơn. Một biến đổi nữa là hiện nay, trẻ em từ 0 đến 6 tuổi đều được tiêm phòng miễn phí theo quy định của Nhà nước. Nhiều gia đình có điều kiện kinh tế còn đưa con đến các trung tâm y tế dự phòng tỉnh để tiêm phòng một số bệnh khác ngoài chương trình tiêm chủng mở rộng của Nhà nước. Khi trẻ bị bệnh, thay vì chỉ uống thuốc lá như trước kia, họ đã mua thuốc tây y cho con uống, vì cho rằng uống thuốc này nhanh khỏi hơn mà lại không mất thời gian đun nấu. Qua nghiên cứu cho thấy, người Mường ở xã Cẩm Lương đã có nhận thức tiến bộ hơn về chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ; đồng thời biết học hỏi, tiếp thu những kiến thức mới về cách phòng, chữa bệnh cũng như bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cho sản phụ và trẻ em.

3. Một số giải pháp bảo tồn và phát huy những yếu tố tích cực trong nghi lễ sinh đẻ và nuôi dạy con của người Mường

- *Giải pháp về cơ chế, chính sách:* Dựa vào kết quả nghiên cứu để bổ sung hoặc điều chỉnh một số nội dung cụ thể trong chính sách bảo tồn, duy trì và làm giàu văn hóa truyền thống, phù hợp với thực tế địa phương cũng như đường lối văn hóa của Đảng và Nhà nước ta hiện nay; bổ sung những nội dung cụ thể nhằm thực hiện tốt hơn nữa chính sách bảo tồn, phát huy và làm giàu bản sắc văn hóa người Mường, nhất là tập quán, nghi lễ trong sinh đẻ và nuôi dạy con. Đồng thời, huy động sự tham gia của người dân, đặc biệt là phụ nữ trẻ vào hoạt động này.

- *Giải pháp sự nhận thức:* Sinh đẻ là vấn đề hệ trọng trong cuộc sống của mỗi gia đình, dòng họ, cộng đồng. Việc sinh đẻ phải được tiến hành một cách khoa học, an toàn, phù hợp với phong tục, nghi lễ sinh đẻ của địa phương cũng như của dân tộc, phù hợp với hoàn cảnh từng gia đình, đảm bảo an toàn tính mạng của sản phụ và thai nhi, đúng quy trình sinh sản của ngành y tế. Vì vậy, người Mường ở xã Cẩm Lương cần nhận thức đúng về giá trị văn hóa trong tập quán và nghi lễ sinh đẻ, nuôi dạy con cũng như trách nhiệm bảo tồn phát huy những nghi lễ này trong đời sống văn hóa của cộng đồng. Chính quyền địa phương cũng cần tạo mọi điều kiện cho người dân, nhất là thế hệ trẻ người Mường làm chủ được các giá trị văn hóa truyền thống và có ý thức duy trì, phát huy, làm giàu những giá trị văn hóa này trong đời sống xã hội hiện nay. Nghi lễ trong sinh đẻ còn chứa đựng nhiều tri thức dân gian tộc người. Do vậy, để bảo tồn, phát huy được các giá trị tri thức, kinh nghiệm tốt đẹp đó, phụ nữ Mường cần duy trì kết hợp tuân thủ nghiêm túc những quy định về dưỡng thai, sinh sản và nuôi dưỡng trẻ sơ sinh của ngành y tế, dân số và kế hoạch hóa gia đình.

- *Giải pháp thực tiễn cụ thể:* Bám sát nội dung công tác dân số và kế hoạch hóa gia đình cũng như thực tế sinh đẻ tại địa phương, cần phải xây dựng kế hoạch với nội dung bảo tồn và phát huy những giá trị tri thức, văn hóa trong sinh đẻ và nuôi dạy con của người Mường xã Cẩm Lương, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa với những nội dung cụ thể sau:

Một là, khảo sát, thu thập đầy đủ tài liệu về văn hóa truyền thống, tri thức, kinh nghiệm dân gian, tập quán và nghi lễ trong sinh đẻ, nuôi dạy con của người Mường ở các làng xã Cẩm Lương.

Hai là, kết hợp với các ban ngành địa phương để giáo dục về tầm quan trọng của văn hóa truyền thống, tri thức, kinh nghiệm sinh đẻ và nuôi dạy con của người Mường tới thế hệ trẻ, đặc biệt là nữ giới đang trong độ tuổi sinh sản; tổ chức các buổi tuyên truyền tới từng hộ gia đình, hội thi, hội diễn về chủ đề nếp sống gia đình, sinh đẻ khoa học, an toàn và kế hoạch hóa gia đình. Đồng thời, cần phê phán, chỉ rõ cho người dân thấy những tập quán, nghi lễ sinh đẻ không còn phù hợp.

Ba là, chính quyền địa phương cần tạo điều kiện cho người dân tiếp cận được các dịch

vụ y tế chất lượng; đồng thời quản lý, điều hành tốt cơ quan y tế các cấp đóng trên địa bàn; tổ chức thực hiện cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản. Bên cạnh đó, cần đẩy mạnh hơn nữa công tác truyền thông về vấn đề Dân số - Kế hoạch hóa gia đình nhằm nâng cao nhận thức và thực hành về dân số, sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình cho người Mường.

Bốn là, tập trung ưu tiên cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình cho thanh niên, phụ nữ vị thành niên. Các đơn vị y tế, Dân số và Kế hoạch hóa gia đình các cấp cũng cần chủ động và chuẩn bị đầy đủ thuốc men, trang thiết bị thiết yếu, đặc biệt là không để thiếu các phương tiện tránh thai cung cấp cho người dân, nhất là các đối tượng trong độ tuổi sinh sản.

Kết luận

Sinh đẻ và nuôi dạy con là một trong những nghi lễ quan trọng đối với đời sống của người Mường ở xã Cẩm Lương. Từ Đổi mới đến nay, sự thay đổi tập quán, nghi lễ trong sinh đẻ và nuôi dạy con diễn ra khá mạnh mẽ dưới tác động của kinh tế thị trường và giao lưu văn hóa giữa các tộc người. Kết quả nghiên cứu tại xã Cẩm Lương đã chỉ ra những sự thay đổi rõ rệt trong quan niệm của người Mường về sinh đẻ, nuôi dạy con, cũng như sự thay đổi trong việc kiêng kỵ, kiêng khem và thực hành các lễ nghi. Sự thay đổi này hoàn toàn phù hợp với bối cảnh xã hội hiện nay, khi mà người Mường đã biết loại trừ dần những yếu tố không còn phù hợp để tiếp thu những quan niệm, tri thức mới dựa trên nền tảng văn hóa truyền thống.

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Thị Song Hà (2011), *Nghi lễ trong chu kỳ đời người của người Mường ở Hòa Bình*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
2. Cao Sơn Hải (2013), *Lễ tục vòng đời người Mường - điều tra, khảo sát, hồi cố ở vùng Mường Thanh Hóa*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
3. Nguyễn Ngọc Thanh (2005), *Gia đình và hôn nhân của dân tộc Mường ở tỉnh Phú Thọ*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.